TOYOTA

ĐƯỜNG DÂY NÓNG PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG
CUSTOMER SERVICE HOTLINE

Hotline: 1800 1524
Mobile: 0916 001 524
Email: tmv_cs@toyotavn.com.vn

VAY TỪ TOYOTA - MUA XE TOYOTA
TOYOTA FINANCIAL SERVICES

ỨNG DỤNG TOYOTA DÀNH CHO KHÁCH HÀNG
APP HAY TẢI NGAY

TOYOTA

FORTUNER

LƯỚT HÀNH TRÌNH ĐẬM DẤU ẤN



Move your world

10 NĂM BẢO HÀNH LÊN TỚI
HOẶC 185.000KM (*)
(*) Kèm điều kiện



Fortuner tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu phân khúc SUV không chỉ với những cải tiến vượt trội mang đến khả năng vận hành mạnh mẽ và những tiện nghi tối ưu trên mọi hành trình. Diện mạo lịch lãm và phong cách giúp tôn lên vị thế của chủ sở hữu, Fortuner sẵn sàng cùng bạn khai phá những trải nghiệm mới.

LƯỚT HÀNH TRÌNH - ĐẬM DẤU ẤN

PHIÊN BẢN LEGENDER

Một phiên bản nâng tầm vị thế của Fortuner.
Mạnh mẽ cá tính đậm chất SUV.



PHẦN ĐẦU XE

Thiết kế phần đầu xe với lưới tản nhiệt khỏe khoắn kết hợp với đèn LED cool ngầu mang lại vẻ hiện đại và trẻ trung cho một chiếc SUV đô thị.

CỤM ĐÈN TRƯỚC

Được thiết kế riêng biệt cho phiên bản Legender, cụm đèn trước LED gồm hai bóng chiếu xa, hai bóng chiếu gần tích hợp dải đèn chiếu sáng ban ngày, góp phần nâng tầm phong thái hào hoa cho chiếc xe.

CỤM ĐÈN SAU

Ấn tượng với thiết kế hiện đại, đậm chất thể thao phù hợp với phong cách SUV. Thiết kế mới giúp tăng độ nhận diện vào ban đêm, tăng độ an toàn khi lái xe.

ĐÈN SƯƠNG MÙ

Đèn sương mù LED tách rời tạo điểm nhấn đặc biệt cho phần thiết kế phía trước.

MÂM XE

Phiên bản Legender được trang bị mâm xe 18 inch gồm hai tông màu đen-bạc sang trọng và thể thao.

PHIÊN BẢN TIÊU CHUẨN

Uy thế không thể chối từ của Fortuner – chiếc SUV hàng đầu phân khúc, với sự sang trọng tinh tế.

PHẦN ĐẦU XE

Nhấm tôn lên vẻ ngoài khỏe khoắn mà sang trọng, lưới tản nhiệt và ốp cản trước được mở rộng cùng với thiết kế liền mạch giữa hai bên đầu xe.

CỤM ĐÈN TRƯỚC

Cụm đèn trước gồm đèn LED và đèn chiếu sáng ban ngày LED được thiết kế thon gọn cùng đường nhấn sắc sảo, hiện đại giúp làm nổi bật uy thế của Fortuner.



(BẢN 2.7 4X2AT)



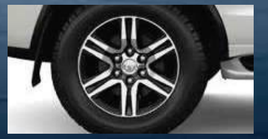
CỤM ĐÈN SAU

Thiết kế hài hòa vuốt dọc từ hai bên thân xe cùng dải đèn LED chiếu sáng tối ưu vào ban đêm.



ĐÈN SƯƠNG MÙ

Đèn sương mù LED kết hợp tinh tế với thiết kế liền mạch giữa hai bên đầu xe.



MÂM XE

Thể hiện phong cách mạnh mẽ mà sang trọng nhờ kích thước lớn 17 inch và 6 chấu kép.

NỘI THẤT HOÀN HẢO





BẢN LEGENDER



CỤM ĐỒNG HỒ

Tất cả các phiên bản của Fortuner đều được trang bị cụm đồng hồ hiển thị đa thông tin Optitron sắc nét, màn hình TFT dễ dàng cung cấp những thông tin hữu ích cho người lái trên mọi cung đường.



TAY LÁI

Cảm nhận sự vững chãi và sang trọng khi đặt tay lên vô lăng với chất liệu cao cấp, tích hợp nhiều nút bấm điều khiển tiện lợi cùng khả năng điều chỉnh 4 hướng giúp người lái dễ dàng tìm vị trí lái thích hợp.



CẦN SỐ

Công nghệ gia công hoàn thiện xuất sắc, kết hợp với thiết kế hiện đại và chất liệu cao cấp bọc da, mạ bạc, ốp gỗ.

VẬN HÀNH MẠNH MẼ

ĐỘNG CƠ (2TR)

3 phiên bản nhập khẩu 2.7L được trang bị động cơ xăng 2TR-FE cải tiến,4 xy lanh thẳng hàng, 16 van, trục cam kép, VVT-i kép, đảm bảo tính năng vận hành êm ái và dễ dàng. Hệ thống van phối khí thông minh VVT-i kép là một tiến bộ bậc nhất trong việc tiết kiệm nhiên liệu và khả năng nhanh chóng đạt tốc độ cao và an toàn ngay khi xuất phát



GÀI CẦU ĐIỆN

Với cơ chế gài cầu điện, khả năng vận hành của phiên bản 2.7 4x4 AT Legender vẫn mạnh mẽ mà tiện nghi và dễ sử dụng.



KHÓA VI SAI CẦU SAU

Tính năng khoá vi sai cầu sau được trang bị trên phiên bản 2.7 4x4 AT Legender, giúp khách hàng trải nghiệm cảm giác chinh phục với những cung đường địa hình khó khăn.





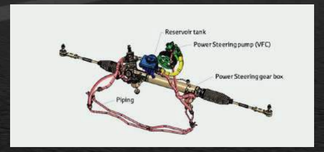
CHẾ ĐỘ LÁI ECO VÀ SPORT

Tuỳ vào hành trình di chuyển, chủ sở hữu có thể chọn chế độ ECO giúp tối ưu hoá tính năng tiết kiệm nhiên liệu; và chế độ SPORT giúp tối ưu hoá tính năng vận hành (vượt xe, vượt dốc, chở tải).



HỘP SỐ

Các phiên bản của Fortuner được trang bị hộp số tự động 6 cấp giúp chuyển số nhịp nhàng, tăng tốc tốt hơn, vận hành mượt mà hơn, và tiết kiệm nhiên liệu hơn



HỆ THỐNG TRỢ LỰC LÁI THUỶ LỰC BIẾN THIÊN THEO TỐC ĐỘ (VFC)

Hệ thống hỗ trợ điều khiển xe nhẹ nhàng ở tốc độ thấp và ổn định tối ưu ở tốc độ cao cùng khả năng đáp ứng nhanh nhạy, tạo cảm giác lái thoải mái tự nhiên

TIỆN NGHI - ĐẲNG CẤP



MÀN HÌNH CẢM ỨNG

Fortuner được trang bị màn hình cảm ứng lớn hiển thị đa thông tin với các tính năng kết nối điện thoại thông minh gia tăng trải nghiệm cho người dùng.



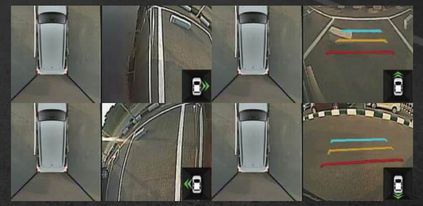
MỞ CỐP ĐIỆN

Chức năng mở cốp điện được trang bị trên các phiên bản Legender giúp thao tác đóng/mở cốp nhanh chóng, tiện lợi và nhẹ nhàng hơn trong quá trình sử dụng.



HỆ THỐNG ÂM THANH

Hệ thống loa JBL đẳng cấp được trang bị trên các phiên bản Legender mang đến chất lượng âm thanh sắc nét, trung thực cho mọi hành khách trên xe.



CAMERA TOÀN CẢNH 360

Camera toàn cảnh 360 độ được trang bị trên các phiên bản Legender, gồm 4 camera (trước, sau, trái, phải) hỗ trợ lái xe an toàn, tránh bị va chạm, trầy xước xe khi di chuyển hay đỗ xe tại các khu vực hẹp

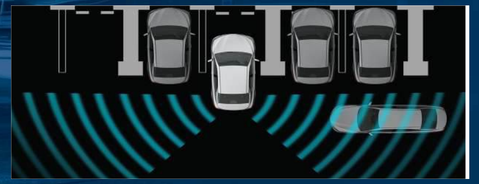
ĐỈNH CAO
CÔNG NGHỆ AN TOÀN

ASEAN NCAP
Safety ★★★★★



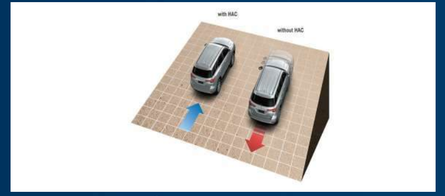
HỆ THỐNG CẢNH BÁO ĐIỂM MÙ (BSM)

Khi chuẩn bị chuyển làn đường, người lái sẽ được thông báo nếu có xe khác đang ở trong hoặc chuẩn bị tiến vào vùng mù, vốn là những vị trí khuất tầm nhìn trên gương chiếu hậu ngoài xe giúp cải thiện những hạn chế trong phạm vi quan sát của gương chiếu hậu (các phiên bản Legender)



HỆ THỐNG CẢNH BÁO PHƯƠNG TIỆN CẮT NGANG PHÍA SAU (RCTA)

Hệ thống phát hiện các xe di chuyển đến gần vùng khó quan sát và đưa ra cảnh báo cho người lái



HỆ THỐNG HỖ TRỢ KHỞI HÀNH NGANG DỐC (HAC)

Khi người lái chuyển từ chân phanh sang chân ga để khởi hành ngang dốc hệ thống HAC sẽ tự động tác động phanh tới cả 4 bánh xe trong vòng khoảng 2 giây, nhờ đó giúp chiếc xe không bị trôi dốc và dễ dàng khởi hành hơn



HỆ THỐNG HỖ TRỢ KHỞI HÀNH ĐỔ ĐÈO (DAC)

(Được trang bị trên phiên bản 2.7L 4x4 AT Legender)

Hỗ trợ người lái trong các tình huống xuống dốc, đặc biệt hữu hiệu trong các địa hình khó khăn, mang đến khả năng vượt địa hình tuyệt vời



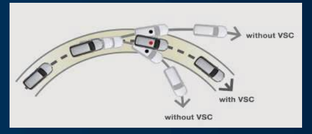
TÚI KHÍ

7 túi khí được trang bị giúp giảm thiểu tối đa chấn thương cho người lái và hành khách trong trường hợp không may xảy ra va chạm.



CẢM BIẾN HỖ TRỢ ĐỖ XE

Hệ thống gồm 6 cảm biến đặt phía trước và phía sau xe giúp phát hiện và cảnh báo có vật tĩnh bằng âm thanh đèn hiệu, hỗ trợ người lái xử lý tình huống nhanh chóng và an toàn.



HỆ THỐNG CÂN BẰNG ĐIỆN TỬ (VSC)

Hệ thống VSC điều tiết công suất động cơ và phân bổ lực phanh hợp lý với từng bánh xe, nhờ đó giảm thiểu nguy cơ mất lái và trượt bánh xe đặc biệt trên các cung đường trơn trượt hay khi vào cua gấp



HỆ THỐNG KIỂM SOÁT LỰC KÉO (A-TRC)

(Được trang bị trên phiên bản 2.7L 4x4 AT Legender)

Hệ thống A-TRC tác động lên áp suất phanh ở mỗi bánh xe, nhờ đó giúp chiếc xe có thể dễ dàng tăng tốc và khởi hành trên đường trơn trượt.

PHỤ KIỆN

NỘI THẤT



ỐP BẬC LÊN XUỐNG
(4 CHIẾC/BỘ)



KHAY HÀNH LÝ

TIỆN ÍCH



BƠM LỐP ĐIỆN TỬ

ĐIỆN TỬ



CAMERA HÀNH TRÌNH
PHÍA TRƯỚC (GEN 3)



ĐÈN CỬA HIỆN CHỮ
(1 ĐÈN/BỘ)



BỘ HIỂN THỊ TỐC ĐỘ



GẬP GƯƠNG TỰ ĐỘNG

NGOẠI THẤT



VIỀN TRANG TRÍ ĐÈN HẬU
(MẠ CRÔM) (2 CHIẾC/BỘ)



BỘ ỐP TAY CỬA MẠ CRÔM -
4 CỬA (CÓ VIỀN MẠ CRÔM)



BỘ ỐP TAY CỬA MẠ CRÔM -
4 CỬA (CHỈ CÓ CHÉN CỬA)



BỘ ỐP SƯỜN XE MẠ CRÔM
(2 BÊN)



BỘ ỐP SƯỜN XE
(MÀU GHI XÁM) (2 BÊN)



ỐP TRANG TRÍ NẮP CA-PÔ
MẠ CRÔM (2 CHIẾC/BỘ)



ỐP TRANG TRÍ NẮP CA-PÔ
(MÀU GHI XÁM) (2 CHIẾC/BỘ)



ỐP TRANG TRÍ BIỂN SỐ SAU
MẠ CRÔM



ỐP TRANG TRÍ CẢN SAU
MẠ CRÔM



CHỤP ỐNG XẢ



ỐP BẬC LÊN XUỐNG
BẢO VỆ CẢN SAU



VÈ CHE MƯA



BIỂU TƯỢNG
FORTUNER (ĐEN)



BIỂU TƯỢNG
FORTUNER (CRÔM)

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATION FULL LIST)			2.7 4x2 AT	2.7 4X2 AT LEGENDER	2.7 4X4 AT LEGENDER
ĐỘNG CƠ & KHUNG XE / ENGINE & CHASSIS					
Kích thước / Dimensions	Kích thước tổng thể bên ngoài / Overall Dimension (L x W x H)	mm	4795 x 1855 x 1835		
	Chiều dài cơ sở / Wheelbase	mm	2745		
	Khoảng sáng gầm xe / Ground clearance	mm	279		
	Bán kính vòng quay tối thiểu / Minimum turning radius	m	5.8		
	Dung tích bình nhiên liệu / Fuel Tank Capacity	L	80		
Động cơ / Engine	Loại động cơ / Engine model Code		2TR-FE (2.7L)		
	Xy-lanh / No of Cyls		4 xy-lanh thẳng hàng		
	Dung tích xy-lanh / Displacement		2694		
	Hệ thống nhiên liệu / Fuel system		Phun xăng điện tử / Electronic fuel injection		
	Loại nhiên liệu / Fuel type		Xăng / Petrol		
	Công suất tối đa / Max output (hp)	Kw(Hp)/rpm	122 (164) / 5200		
	Mô men xoắn tối đa / Max torque	Nm/rpm	245 / 4000		
Tiêu chuẩn khí thải / Emission standard			Euro 5		
Tiêu thụ nhiên liệu / Fuel Consumption	Ngoài đô thị / Highway		9.30	9.30	9.30
	Kết hợp / Combine		11.20	11.20	11.20
	Trong đô thị / City		14.50	14.50	14.50
TRUYỀN LỰC / POWER TRAIN					
Loại dẫn động / Drivetrain			Dẫn động cầu sau / RWD		Dẫn động 2 cầu bán thời gian, gài cầu điện tử / Part-time 4WD , electronic transfer switch
Hộp số / Transmission type			Số tự động 6 cấp / 6AT		
Chế độ lái / Multi drive mode			Có / With		
KHUNG GẦM / BODY & CHASSIS					
Hệ thống treo / Suspension	Trước / Front		Độc lập, tay đòn kép với thanh cân bằng / Double wishbone with torsion bar		
	Sau / Rear		Phụ thuộc, liên kết 4 điểm / Four links with torsion bar		
Hệ thống lái / Steering system	Trợ lực tay lái / Steering type		Thủy lực biến thiên theo tốc độ / Hydraulic (VFC)		
Vành & lốp xe / Tire & wheel	Loại vành / Type		Mâm đúc / Alloy		
	Kích thước lốp / Size		265 / 65R17	265 / 60R18	
Phanh / Brake	Trước / Front		Đĩa tản nhiệt / Ventilated disc		
	Sau / Rear		Đĩa / Disc		
NGOẠI THẤT / EXTERIOR					
Cụm đèn trước / Headlamp	Đèn chiếu gần/Đèn chiếu xa / Lo-beam/Hi-beam		LED		
	Đèn chiếu sáng ban ngày / DRL (Daytime Running Light)		Có / With		
	Hệ thống điều khiển đèn tự động / Auto light control		Có / With		
	Hệ thống cân bằng góc chiếu / Headlamp leveling system		Tự động / Auto (ALS)		
	Chế độ đèn chờ dẫn đường / **Extended headlight lighting**		Có / With		
Cụm đèn sau / Taillamp			LED		
Đèn báo phanh trên cao / Highmounted stop lamp			LED		
Đèn sương mù / Foglamp	Trước / Front		LED		
	Sau / Rear		Có / With		
Gương chiếu hậu ngoài / Outer mirror	Chức năng điều chỉnh & gập điện / Power adjust & fold		Có / With		
	Tích hợp đèn báo rẽ / Turn signal lamp		Có / With		

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATION FULL LIST)		2.7 4x2 AT	2.7 4X2 AT LEGENDER	2.7 4X4 AT LEGENDER
NỘI THẤT / INTERIOR				
Tay lái / Steering wheel	Loại tay lái / Type	3 chấu / 3-spoke		
	Chất liệu / Material	Bọc da, ốp gỗ, mạ bạc / Leather, wood, silver ornamentation		
	Nút bấm điều khiển tích hợp / Steering switch	Điều chỉnh âm thanh, màn hình hiển thị đa thông tin, đàm thoại rảnh tay / Audio switch, MID, hands-free phone		
Gương chiếu hậu trong / Inner mirror		2 chế độ ngày và đêm / Day & night	Chống chói tự động / EC	
Cụm đồng hồ / Instrument cluster	Đèn báo chế độ Eco / Eco indicator	Có / With		
	Màn hình hiển thị đa thông tin / MID (Multi Information Display)	Có (màn hình màu TFT 4.2") / With (color TFT 4.2")		
Ghế / Seating	Chất liệu / Material	Nỉ / Fabric	Da / Leather	
Ghế trước / Front	Điều chỉnh ghế lái / Driver's seat	Chỉnh tay 6 hướng / 6 ways manual	Chỉnh điện 8 hướng / 8 way power	
	Điều chỉnh ghế hành khách / Front passenger's seat	Chỉnh tay 4 hướng / 4 ways manual	Chỉnh điện 8 hướng / 8 way power	
TIỆN NGHI / CONVENIENCE				
Hệ thống điều hòa / Air conditioner		Tự động 2 vùng / Auto 2 zone		
Cửa gió sau / Rear air duct		Có / With		
Hệ thống âm thanh / Audio	Màn hình / Display	Màn hình cảm ứng 7" / 7" touch screen	Màn hình cảm ứng 9" / 9" touch screen	
	Số loa / Number of speaker	6	11 loa JBL / 11 JBLs	
	Kết nối đa phương tiện / Smartphone connect, USB, Bluetooth	Có / With		
Chìa khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm / Smart key & push start		Không có / Without	Có / With	
Khóa cửa điện, Chức năng khóa cửa từ xa / Power door lock, Wireless door lock		Có / With		
Cốp điều khiển điện / Power back door/trunk		Không có / Without	Có / With	
Hệ thống điều khiển hành trình / Cruise control		Có / With		
AN NINH - HỆ THỐNG CHỐNG TRỘM / SECURITY - ANTI - THEFT SYSTEM				
Hệ thống báo động / Alarm		Có / With		
Hệ thống mã hóa khóa động cơ / Immobilizer		Có / With		
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG / ACTIVE SAFETY				
Chống bó cứng phanh / ABS (Anti-block Brake System) Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp / BA (Brake Assist) Hệ thống phân phối lực phanh điện tử / EBD (Emergency Brake Distribution) Hệ thống cân bằng điện tử / VSC (Vehicle Stability Control) Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc / HAC (Hill Start Assist Control) Đèn báo phanh khẩn cấp / EBS (Emergency Brake Signal)		Có / With		
Hệ thống cảnh báo điểm mù / BSM (Blind Spot Monitor)		Không có / Without	Có / With	
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau / RCTA (Rear Cross Traffic Alert)		Không có / Without	Có / With	
Hệ thống kiểm soát lực kéo / TRC (Traction Control)		Có / With		Có (A-TRC) / With (A-TRC)
Hệ thống hỗ trợ đổ đèo / DAC (Downhill Assist Control)		Không có / Without		Có / With
Camera / Camera		Camera lùi / Back camera	Camera 360	
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe / Sensor	Sau, Góc trước, Góc sau / Back, Front Corner, Rear Corner	Có / With		
AN TOÀN BỊ ĐỘNG / PASSIVE SAFETY				
Túi khí / SRS airbag	Túi khí người lái & hành khách phía trước, Túi khí đầu gối người lái, Túi khí rèm, Túi khí bên hông phía trước / Driver & Front passenger, Driver's knee, Curtain, Front Side	Có / With		
Dây đai an toàn / Seat belt		3 điểm ELR, 7 vị trí / 3 points ELRx7		

MÀU NGOẠI THẤT



1D6 - Bạc



218 - Đen



089 - Trắng Ngọc Trai

MÀU NỘI THẤT



Đỏ - Đen



Đen